PHÁT TRIỂN NĂNG LỰC VIẾT VĂN TẢ NGƯỜI CHO HỌC SINH LỚP 5

Nguyễn Thị Thúy Nga, Nguyễn Hà Ngọc Viên
Trường Đại học Sư Phạm - Đại học Đà Nẵng

Tóm tắt: *Ở tiểu học, văn miêu tả là một trong những kiểu bài quan trọng, góp phần phát triển khả năng quan sát, lựa chọn chi tiết và sử dụng ngôn ngữ để tái hiện đối tượng một cách sinh động. Đặc biệt, văn tả người ở lớp 5 không chỉ yêu cầu học sinh miêu tả những đặc điểm bên ngoài về ngoại hình, lời nói, cử chỉ, hoạt động mà còn phải biết lựa chọn các chi tiết tiêu biểu để làm nổi bật nét riêng, tính cách của người được tả. Tuy nhiên, trong thực tế dạy học, chúng tôi nhận thấy năng lực viết văn tả người của học sinh lớp 5 còn nhiều hạn chế. Trên cơ sở lí luận và thực tiễn, chúng tôi đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực viết văn tả người cho học sinh.*

Từ khóa*: năng lực, viết văn, tả người, HS lớp 5, tiếng Việt*

DEVELOPING DESCRIPTIVE WRITING COMPETENCE IN DESCRIBIN PEOPLE AMONG GRADE 5 PUPILS

Abstract: *In primary school, descriptive writing is one of the important writing competence, contributing to the development of observational abilities, detail selection, and language use to vividly recreate objects. In particular, descriptive writing about people in grade 5 not only requires pupils to describe external characteristics such as appearance, speech, gestures, and activities, but also to select typical details to clearly highlight the personality of the person being described. However, in the process of teaching, we have found that the descriptive writing ability of grade 5 pupils is still limited. Based on discussion and practice, we propose some solutions to develop descriptive writing competence for pupils.*

Keywords: *competence, essay writing, descriptive writing about people, Grade 5 pupils, Vietnamese language.*

Nhận bài: 20/09/2026 *Phản biện: 20/10/2026* *Duyệt đăng: 24/10/2026*

I. MỞ ĐẦU

Ở tiểu học, văn miêu tả là một trong những kiểu bài quan trọng, góp phần phát triển khả năng quan sát, lựa chọn chi tiết và sử dụng ngôn ngữ để tái hiện đối tượng một cách sinh động. Đặc biệt, văn tả người ở lớp 5 không chỉ yêu cầu học sinh (HS) miêu tả những đặc điểm bên ngoài về ngoại hình, lời nói, cử chỉ, hoạt động mà còn phải biết lựa chọn các chi tiết tiêu biểu để làm nổi bật nét riêng, tính cách của người được tả. Thông qua đó, HS có cơ hội phát triển năng lực viết, khả năng cảm nhận và biểu đạt tình cảm, thái độ đối với những người xung quanh, đồng thời góp phần hình thành nhân cách và bồi dưỡng phẩm chất nhân ái.

Tuy nhiên, thực tế dạy học cho thấy năng lực viết văn tả người của HS lớp 5 còn nhiều hạn chế. Trong bài viết này, chúng tôi tập trung tìm hiểu thực trạng liên quan đến năng lực viết văn tả người của HS lớp 5, từ đó đề xuất một số giải pháp nhằm phát triển năng lực viết văn miêu tả nói chung và văn tả người HS lớp 5 nói riêng đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018.

II. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

2.1. Một số vấn đề chung về viết văn tả người

2.1.1. Quan niệm về năng lực viết văn tả người

Việc phát triển năng lực viết văn cho HS tiểu học được nhiều nhà nghiên cứu trên thế giới và trong nước quan tâm. Graham và cộng sự (2012) đã chứng minh tác động tích cực của việc hướng dẫn chiến lược viết, cấu trúc văn bản, phát triển khả năng sáng tạo và rèn luyện khả năng tự điều chỉnh đến chất lượng bài viết của HS. Gần đây, Lê Phương Nga và Nguyễn Thị Hằng (2026) đề xuất mô hình cấu trúc ba tầng của năng lực viết văn của HS lớp 5 gồm: kiến tạo nội dung, tổ chức – biểu đạt và điều hành nhận thức. Các nghiên cứu cho thấy năng lực viết không chỉ thể hiện ở chất lượng bài viết mà còn ở khả năng lập kế hoạch, thực hiện và điều chỉnh hoạt động viết.

Theo Chương trình GDPT môn Ngữ văn 2018, đối với văn tả người, HS lớp 5 cần thực hiện các bước của quy trình viết và "viết được bài tả người có sử dụng so sánh, những từ ngữ gợi tả để làm nổi bật đặc điểm của đối tượng được tả" (Bộ Giáo dục và Đào tạo, 2018, tr. 39). Để đáp ứng yêu cầu này, HS cần biết quan sát, huy động vốn hiểu biết và trải nghiệm, lựa chọn những chi tiết tiêu biểu, sắp xếp ý hợp lí và sử dụng ngôn ngữ miêu tả nhằm làm nổi bật nét riêng của người được tả, đồng thời bộc lộ tình cảm, thái độ của bản thân.

Từ những cơ sở trên, có thể hiểu năng lực viết văn tả người của HS lớp 5 là khả năng huy động hiểu biết, trải nghiệm và các kĩ năng để tạo lập bài văn đáp ứng yêu cầu về bố cục, nội dung, tính liên kết, cảm xúc và cách dùng từ, đặt câu. Năng lực

này bao gồm khả năng quan sát, tìm ý, lựa chọn và sắp xếp chi tiết tiêu biểu; sử dụng ngôn ngữ để khắc họa nét riêng của đối tượng; bộc lộ tình cảm cá nhân; tự đánh giá và chỉnh sửa bài viết. Vì vậy, cần chú trọng rèn luyện năng lực viết ở cả ba giai đoạn: hình thành ý tưởng, hoàn thiện bài viết và chỉnh sửa bài viết.

2.1.2. Đặc điểm của văn tả người

Văn tả người là một dạng văn miêu tả, có những đặc điểm nổi bật sau:

Thứ nhất, đối tượng của văn tả người thường là những người gần gũi, thân quen hoặc để lại ấn tượng sâu sắc cho HS. Sự gắn bó và những trải nghiệm, kỉ niệm với người được tả tạo điều kiện để HS quan sát, huy động vốn hiểu biết và cảm xúc chân thực, làm phong phú chất liệu cho bài viết.

Thứ hai, văn tả người chú trọng lựa chọn những chi tiết tiêu biểu nhằm làm nổi bật nét riêng của đối tượng. Người viết không cần đưa vào tất cả đặc điểm quan sát được mà phải biết lựa chọn, làm rõ các chi tiết đặc trưng để người được tả hiện lên sinh động.

Thứ ba, văn tả người không chỉ miêu tả đặc điểm bên ngoài mà còn thông qua ngoại hình, hoạt động, lời nói, cử chỉ để khắc họa tính cách và phẩm chất của đối tượng. Chẳng hạn, chi tiết "đôi bàn tay chai sần, rám nắng của ba" có thể gợi lên sự vất vả, nhọc nhằn và tình yêu thương ba dành cho gia đình.

Thứ tư, ngôn ngữ miêu tả cần sinh động, giàu sức gợi và thể hiện cảm xúc của người viết. HS cần lựa chọn từ ngữ chính xác, gợi hình, gợi cảm, đồng thời vận dụng linh hoạt biện pháp so sánh để làm nổi bật đặc điểm của người được tả và bộc lộ tình cảm, thái độ cá nhân.

2.1.3. Nội dung văn tả người trong sách giáo khoa Tiếng Việt tiểu học

Ở tiểu học, HS được học văn miêu tả từ lớp 2, trong đó nội dung viết văn tả người tập trung chủ yếu ở lớp 5. Trong SGK Tiếng Việt lớp 5, bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống, nội dung này được triển khai ở học kì II, thuộc chủ điểm "Vẻ đẹp cuộc sống" (tuần 19–22) và được củng cố ở chủ điểm "Thế giới của chúng ta" (tuần 32) (Bùi Mạnh Hùng & Trần Thị Hiền Lương, 2024).

Cụ thể, tuần 19, HS tìm hiểu cách viết bài văn tả người, luyện viết mở bài và kết bài; tuần 20 rèn kĩ năng quan sát, tìm ý và lập dàn ý; tuần 21 thực hành viết đoạn văn và bài văn tả người lần thứ nhất; tuần 22 đánh giá, chỉnh sửa và viết bài văn tả người lần thứ hai. Đến tuần 32, HS tiếp tục luyện tập lập dàn ý và viết bài văn tả người.

Các bài học được thiết kế theo tiến trình tạo lập văn bản, từ tìm hiểu cách viết đến quan sát, lập dàn ý, hoàn thiện và chỉnh sửa bài viết. Cấu trúc này tạo điều kiện để HS thực hành các kĩ năng của quá trình viết. Tuy nhiên, hệ thống bài tập rèn luyện kĩ năng viết văn tả người trong SGK chưa phong phú, khiến HS còn gặp khó khăn trong quan sát, tìm ý, hình thành ý tưởng và hoàn thiện bài viết có tính sáng tạo, mang dấu ấn cá nhân.

2.2. Thực trạng năng lực viết văn tả người của HS lớp 5

Nhóm tác giả tiến hành khảo sát 20 giáo viên (GV) dạy lớp 5 thông qua trao đổi trực tiếp và phiếu hỏi, đồng thời thu thập, phân tích 70 bài viết của HS lớp 5 tại một số trường tiểu học trên địa bàn thành phố Đà Nẵng. Kết quả khảo sát được xem xét theo ba giai đoạn của quá trình viết: hình thành ý tưởng, hoàn thiện bài viết và tự đánh giá, chỉnh sửa.

Về năng lực hình thành ý tưởng, kết quả khảo sát GV cho thấy 100% GV đánh giá HS đã xác định được yêu cầu của đề bài, trong đó 45% ở mức Tốt và 55% ở mức Đạt. Tuy nhiên, ở hai tiêu chí quan sát, tìm ý và lập dàn ý, chỉ 25% GV đánh giá ở mức Tốt, 45% ở mức Đạt và 30% ở mức Chưa đạt. Điều này cho thấy HS cơ bản nắm được yêu cầu của nhiệm vụ viết nhưng khả năng quan sát, lựa chọn chất liệu và tổ chức ý còn hạn chế.

Về năng lực hoàn thiện bài viết, 100% GV đánh giá HS đã trình bày đúng bố cục bài văn, trong đó 35% ở mức Tốt và 65% ở mức Đạt. Tuy nhiên, khả năng sử dụng từ ngữ phù hợp, từ biểu cảm và biện pháp tu từ còn hạn chế, với 15% ở mức Tốt, 50% ở mức Đạt và 35% ở mức Chưa đạt. Về tính liên kết, mạch lạc, 25% GV đánh giá ở mức Tốt, 50% ở mức Đạt và 25% ở mức Chưa đạt. Đặc biệt, tính sáng tạo là tiêu chí có kết quả thấp nhất, chỉ 10% đạt mức Tốt, 50% ở mức Đạt và 40% ở mức Chưa đạt. Theo đánh giá của GV, nhiều HS còn hạn chế về vốn từ, khả năng vận dụng biện pháp tu từ, bộc lộ cảm xúc và liên kết các ý; bài viết thường phụ thuộc vào văn mẫu, chưa làm nổi bật nét riêng của người được tả.

Về năng lực tự đánh giá và chỉnh sửa bài viết, chỉ 5% GV đánh giá HS ở mức Tốt đối với cả hai tiêu chí. Ở khả năng tự đánh giá bài viết của mình và của bạn, 65% GV đánh giá ở mức Đạt và 30%

ở mức Chưa đạt. Đối với khả năng chỉ ra lỗi sai và chỉnh sửa, 55% ở mức Đạt và 40% ở mức Chưa đạt. Kết quả cho thấy nhiều HS chưa tự phát hiện, điều chỉnh được những hạn chế trong bài viết, cần có sự hỗ trợ và hướng dẫn của GV.

Để bảo đảm tính khách quan, chúng tôi tiến hành phân tích trực tiếp 70 bài viết của HS dựa trên các tiêu chí về bố cục, nội dung miêu tả, cách dùng từ và biện pháp tu từ, tính liên kết, mạch lạc và sự sáng tạo. Kết quả cho thấy bố cục bài văn đạt 34% ở mức Tốt, 66% ở mức Đạt và không có bài viết ở mức Chưa đạt. Đối với nội dung miêu tả, 39% bài viết đạt mức Tốt, 51% ở mức Đạt và 10% ở mức Chưa đạt.

Tuy nhiên, ở tiêu chí sử dụng từ ngữ phù hợp, từ biểu cảm và biện pháp tu từ, chỉ 16% bài viết đạt mức Tốt, 47% ở mức Đạt và 37% ở mức Chưa đạt. Về tính liên kết, mạch lạc, 21% đạt mức Tốt, 48% ở mức Đạt và 31% ở mức Chưa đạt. Đặc biệt, tính sáng tạo có kết quả thấp nhất, với 14% bài viết đạt mức Tốt, 45% ở mức Đạt và 41% ở mức Chưa đạt.

Phân tích bài viết cho thấy phần lớn HS đã bảo đảm bố cục ba phần và nội dung miêu tả cơ bản. Tuy nhiên, nhiều em chưa lựa chọn được từ ngữ giàu sức gợi, chưa thể hiện tình cảm, cảm xúc tự nhiên; việc vận dụng hình ảnh so sánh còn thiếu linh hoạt. Khả năng liên kết giữa các câu, các đoạn văn chưa chặt chẽ, trong khi nhiều bài viết mang tính liệt kê, rập khuôn và phụ thuộc vào văn mẫu. Những hạn chế này khiến bài văn chưa làm nổi bật nét riêng của người được tả và thiếu dấu ấn cá nhân. Kết quả phân tích bài viết tương đồng với đánh giá của GV về năng lực viết văn tả người của HS lớp 5.

Thực trạng trên cho thấy HS còn hạn chế về khả năng huy động vốn sống, vốn từ, lựa chọn chi tiết tiêu biểu, sử dụng ngôn ngữ miêu tả và tự chỉnh sửa bài viết. Vì vậy, cần tăng cường các hoạt động quan sát, trải nghiệm, hướng dẫn HS tìm ý, rèn luyện cách diễn đạt, bộc lộ cảm xúc và phát huy tính sáng tạo trong quá trình viết.

2.3. Một số giải pháp phát triển năng lực viết văn tả người cho HS lớp 5

2.3.1. Tổ chức hoạt động trải nghiệm nhằm phát triển năng lực quan sát, tìm ý cho HS

Tổ chức hoạt động trải nghiệm nhằm rèn luyện cho HS khả năng quan sát có định hướng, huy động các giác quan để nhận diện, lựa chọn những chi tiết tiêu biểu về ngoại hình, lời nói, cử chỉ, hoạt động, thói quen và tính cách của người được tả. Việc kết hợp quan sát với vốn sống, kỉ niệm và cảm xúc cá nhân giúp HS có nguồn chất liệu viết chân thực, phong phú, khắc phục tình trạng miêu tả chung chung, phụ thuộc vào văn mẫu và tạo cơ sở để hình thành bài viết mang dấu ấn cá nhân.

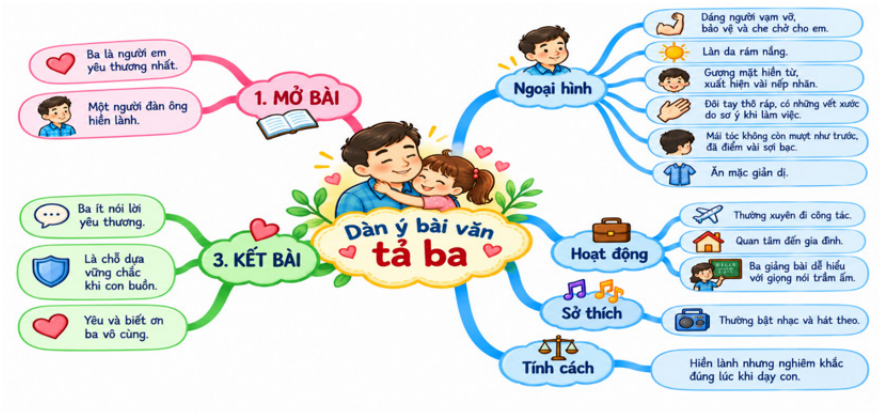
Quy trình tổ chức hoạt động trải nghiệm gồm bốn bước:

(1) Tổ chức hoạt động trải nghiệm: Tùy theo mục tiêu bài học và yêu cầu đề bài, GV lựa chọn hình thức trải nghiệm phù hợp. Với đối tượng gần gũi như người thân, bạn bè, thầy cô, GV hướng dẫn HS quan sát trực tiếp trong sinh hoạt, học tập hoặc lao động hằng ngày; khuyến khích trò chuyện, lắng nghe, tham gia hoạt động cùng người được tả và ghi chép kết quả vào phiếu quan sát hoặc sơ đồ tư duy. Trên lớp, GV có thể sử dụng video để HS quan sát, nhận diện và lí giải các chi tiết. Đồng thời, GV khuyến khích HS huy động các giác quan phù hợp, hồi tưởng trải nghiệm, kỉ niệm để bổ sung chi tiết miêu tả giàu sức gợi.

(2) Hướng dẫn HS lựa chọn, sắp xếp các chi tiết và ghi chép: GV gợi mở bằng các câu hỏi như: "Những chi tiết nào về người ấy khiến em ấn tượng?", "Điều gì khiến người ấy khác biệt, nổi bật?", "Qua những hành động đó, em nhận thấy người ấy có tính cách thế nào?". Trên cơ sở đó, HS lựa chọn, sắp xếp và ghi chép các đặc điểm tiêu biểu vào phiếu học tập hoặc sơ đồ tư duy.

(3) Tổ chức cho HS chia sẻ, trao đổi: GV tổ chức cho HS trình bày kết quả quan sát theo cá nhân, nhóm hoặc trước lớp. Các ý kiến nhận xét tập trung vào giá trị của chi tiết, mức độ rõ ràng và cách sử dụng từ ngữ gợi tả. Từ phản hồi của bạn và GV, HS điều chỉnh, bổ sung các ý để chuẩn bị lập dàn ý.

(4) Tổ chức cho HS lập dàn ý: GV hướng dẫn HS sử dụng sơ đồ tư duy với ba nhánh chính tương ứng bố cục bài văn. Nhánh Mở bài giới thiệu đối tượng; nhánh Thân bài triển khai các đặc điểm về ngoại hình, hoạt động, sở thích, tính cách; nhánh Kết bài thể hiện tình cảm, nhận xét về người được tả. Các nhánh được thể hiện bằng từ ngữ ngắn gọn, hình ảnh, màu sắc và kí hiệu phù hợp, giúp HS tổ chức ý rõ ràng, dễ theo dõi. Ví dụ, từ kết quả quan sát và ghi chép, HS có thể xây dựng sơ đồ tư duy dàn ý bài văn tả ba như Hình 1.



Hình 1. Sơ đồ tư duy về dàn ý bài văn tả ba

2.3.2. Rèn kĩ năng diễn đạt bài văn tả người cho HS lớp 5 thông qua hệ thống bài tập

Biện pháp nhằm khắc phục hạn chế về vốn từ, cách diễn đạt chung chung và sử dụng hình ảnh so sánh theo khuôn mẫu. Thông qua hệ thống bài tập, HS được rèn luyện khả năng lựa chọn từ ngữ, viết câu miêu tả sinh động, vận dụng biện pháp tu từ, liên kết các ý và chỉnh sửa cách diễn đạt, góp phần nâng cao chất lượng bài văn tả người.

Nhóm bài tập lựa chọn từ ngữ miêu tả phù hợp. GV tổ chức cho HS tìm từ ngữ gợi tả theo nhóm chỉ ngoại hình, hoạt động, tính cách; lựa chọn từ theo ngữ cảnh, phân biệt sắc thái nghĩa, mở rộng vốn từ và thay thế những từ ngữ chung chung. Có thể sử dụng phiếu bài tập hoặc sổ tay để HS ghi chép, trao đổi và bổ sung vốn từ. Chẳng hạn, từ chỉ tiết "đôi bàn tay mẹ", HS tìm những từ ngữ, cụm từ miêu tả đặc điểm và gợi cảm xúc phù hợp.

Nhóm bài tập rèn viết câu miêu tả, biểu đạt cảm xúc. GV hướng dẫn HS viết câu theo mẫu gợi mở cảm xúc như "Yêu làm sao… của…" hoặc "Mỗi lần nhớ đến…, em lại cảm thấy…", sau đó khuyến khích các em điều chỉnh cấu trúc và diễn đạt theo cách riêng. Ví dụ, từ câu "Đôi tay mẹ chai sần", HS có thể viết: "Đôi tay mẹ rám nắng, chai sần như in dấu bao tháng ngày vất vả". GV tiếp tục tổ chức bài tập viết lại những câu đơn giản để tăng sức gợi tả, gợi cảm.

Nhóm bài tập vận dụng biện pháp so sánh phù hợp. GV hướng dẫn HS lựa chọn hình ảnh so sánh, phát hiện cách so sánh chưa hợp lí và hoàn thiện câu văn miêu tả. Chẳng hạn, với câu "Ánh mắt mẹ dành cho em… như…", HS có thể viết: "Ánh mắt mẹ dành cho em dịu dàng, ấm áp như tia nắng mùa thu sưởi ấm khu vườn nhỏ". Qua đó, HS hiểu rằng hình ảnh so sánh cần phù hợp với đặc điểm của đối tượng và cảm nhận cá nhân, tránh diễn đạt khuôn mẫu.

Nhóm bài tập về liên kết câu, liên kết đoạn. GV tổ chức các bài tập lựa chọn kết từ, gộp câu, sử dụng từ ngữ thay thế, viết câu chuyển ý hoặc sắp xếp câu theo trình tự hợp lí. Ví dụ, từ ba câu "Khuôn mặt bà có hình trái xoan. Đôi mắt bà hiền từ. Bà thường hay cười", HS có thể viết lại: "Nổi bật trên khuôn mặt trái xoan của bà là đôi mắt hiền từ và nụ cười ấm áp luôn nở trên môi".

Nhóm bài tập về phát hiện và chỉnh sửa cách diễn đạt. GV xây dựng các bài tập yêu cầu HS nhận diện, phân tích và sửa lỗi dùng từ, lặp ý, lặp cấu trúc câu, sử dụng biện pháp tu từ chưa phù hợp hoặc thể hiện cảm xúc khuôn mẫu. Qua đó, HS từng bước hình thành thói quen tự đánh giá và điều chỉnh cách diễn đạt trong bài viết.

2.3.3. Tăng cường hoạt động trao đổi, phản hồi và chỉnh sửa nhằm hoàn thiện bài viết

Biện pháp nhằm hình thành cho HS thói quen đọc lại, tự đánh giá và chủ động chỉnh sửa bài viết. Thông qua trao đổi và phản hồi, HS nhận diện ưu điểm, hạn chế trong bài viết của mình và của bạn, từ đó điều chỉnh nội dung, cách tổ chức ý và diễn đạt để nâng cao chất lượng bài văn tả người.

Biện pháp được thực hiện theo hai bước:

(1) Xây dựng tiêu chí đánh giá bài viết: GV xây dựng bảng kiểm với các tiêu chí phù hợp yêu cầu của bài văn tả người, gồm: bố cục; chi tiết miêu tả; cách dùng từ, đặt câu; sự liên kết, mạch lạc; cảm xúc; chính tả và chữ viết. Mỗi tiêu chí gắn với nội dung tự kiểm tra, giúp HS xác định những điểm đạt yêu cầu và những nội dung cần chỉnh sửa.

Bảng 1. Bảng kiểm tự đánh giá bài văn tả người

Tiêu chí	Nội dung tự kiểm tra	Có	Chưa	Những điểm cần sửa
Bố cục bài viết	Bài viết có đủ mở bài, thân bài, kết bài.	☐	☐	
	Mỗi phần thực hiện đúng chức năng.	☐	☐	
Chi tiết miêu tả	Bài viết có những chi tiết tiêu biểu về ngoại hình, hoạt động, sở trường, sở thích,… làm nổi bật được tính cách và nét riêng của người được tả.			
Cách dùng từ, đặt câu	Từ ngữ chính xác, có sức gợi tả; sử dụng hình ảnh so sánh phù hợp.	☐	☐	
	Câu văn rõ ý, đúng ngữ pháp, cách diễn đạt linh hoạt.			
Sự liên kết, mạch lạc	Các chi tiết được sắp xếp theo trình tự hợp lí; các câu, các đoạn có sự liên kết, không lặp ý.	☐	☐	
Cảm xúc	Bài viết thể hiện được cảm xúc, suy nghĩ của em đối với người được tả.	☐	☐	
Chính tả, chữ viết	Bài viết đúng chính tả, sử dụng đúng dấu câu; chữ viết đúng kiểu, đúng cỡ.	☐	☐	

(2) Tổ chức đánh giá, chỉnh sửa bài viết: GV lựa chọn đoạn văn có lỗi điển hình để hướng dẫn HS đối chiếu với bảng kiểm, phát hiện và đề xuất cách sửa. Tiếp đó, HS tự đọc lại bài viết theo từng lượt để kiểm tra bố cục, nội dung, cách dùng từ, đặt câu, liên kết ý, cảm xúc, chính tả và dấu câu. GV tổ chức cho HS trao đổi bài viết theo cặp hoặc nhóm nhỏ, nhận xét cụ thể và đề xuất cách diễn đạt phù hợp.

Trên cơ sở tự đánh giá và phản hồi, HS chỉnh sửa câu văn, đoạn văn, bổ sung hoặc sắp xếp lại các chi tiết miêu tả. GV hướng dẫn các em đối chiếu bản viết trước và sau chỉnh sửa để nhận thấy sự tiến bộ, đồng thời hình thành thói quen chủ động hoàn thiện bài viết.

Các giải pháp trên có mối quan hệ chặt chẽ, bổ sung và hỗ trợ lẫn nhau. Hoạt động trải nghiệm giúp HS hình thành ý tưởng, tích lũy chất liệu viết; hệ thống bài tập rèn khả năng chuyển ý thành lời văn miêu tả sinh động; hoạt động phản hồi và chỉnh sửa giúp HS hoàn thiện bài viết. Việc phối hợp linh hoạt các biện pháp theo mục tiêu bài học và đặc điểm HS góp phần phát triển năng lực viết văn tả người, năng lực ngôn ngữ, tư duy và sáng tạo của các em.

III. KẾT LUẬN

Việc phát triển năng lực viết văn tả người cho HS lớp 5 là một nhiệm vụ quan trọng trong dạy học Tiếng Việt theo hướng phát triển năng lực hiện nay. Qua kết quả khảo sát, cho thấy HS đã có kĩ năng xác định yêu cầu đề bài, viết được bài văn đảm bảo về bố cục và nội dung miêu tả. Tuy nhiên, HS còn gặp khó khăn trong việc quan sát, lựa chọn chi tiết tiêu biểu, sử dụng ngôn ngữ miêu tả. Đáng chú ý nhất là hạn chế về khả năng sáng tạo và tự đánh giá, chỉnh sửa bài viết. Thực tế này đặt ra yêu cầu về việc đổi mới cách tổ chức dạy học viết, tạo điều kiện để HS rèn luyện các kĩ năng trong quá trình tạo lập văn bản thay vì chỉ tập trung vào sản phẩm cuối cùng. Đồng thời, tính sáng tạo và suy nghĩ cá nhân của các em cần được chú ý và khuyến khích phát huy.

Trên cơ sở lí luận và thực tiễn, chúng tôi đã đề xuất ba giải pháp nhằm phát triển năng lực viết văn tả người theo hướng chú trọng trải nghiệm, phát triển khả năng biểu đạt bằng ngôn ngữ viết và tự đánh giá, điều chỉnh của HS. Qua đó, việc vận dụng đồng bộ và linh hoạt các biện pháp từng bước nâng cao năng lực viết văn tả người nói riêng cũng như năng lực viết nói chung cho HS, đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT môn Ngữ Văn 2018.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Bộ Giáo dục và Đào tạo. (2018). Chương trình giáo dục phổ thông môn Ngữ văn (Ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018).

Bùi Mạnh Hùng, & Trần Thị Hiền Lương (Chủ biên). (2024). Tiếng Việt 5 (Tập 2). Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam.

Đỗ Ngọc Thống (Chủ biên), & Phạm Minh Diệu. (2003). Văn miêu tả trong nhà trường phổ thông. Nhà xuất bản Giáo dục.

Graham, S., McKeown, D., Kiuhara, S., & Harris, K. R. (2012). A meta-analysis of writing instruction for students in the elementary grades. Journal of Educational Psychology, 104(4), 879–896. https://doi.org/10.1037/a0029185

Lê Phương Nga. (2011). Phương pháp dạy học Tiếng Việt ở tiểu học II. Nhà xuất bản Đại học Sư phạm.

Lê Phương Nga, & Nguyễn Thị Hằng. (2026). Xây dựng mô hình cấu trúc năng lực viết văn của học sinh lớp 5 theo tiếp cận năng lực. Tạp chí Giáo dục, 26(14), 56–62.

Nguyễn Thị Linh, Trịnh Thị Hương, & Lữ Hùng Minh. (2024). Đề xuất khung năng lực viết văn bản miêu tả cho học sinh tiểu học theo quan điểm tiếp cận tiến trình. Tạp chí Giáo dục, 24(Số đặc biệt 4), 17–21.

Phan Thị Hương Giang, & Trần Thị Quỳnh Nga. (2024). Tiếp cận đa giác quan và dạy học viết văn miêu tả ở tiểu học theo hướng tiếp cận đa giác quan. Tạp chí Giáo dục, 24(18), 24–29.

Trịnh Cam Ly. (2018). Dạy học tập làm văn miêu tả cho học sinh lớp 4, 5 thông qua hoạt động trải nghiệm. Tạp chí Khoa học Trường Đại học Sư phạm Hà Nội: Khoa học Giáo dục, 63(8), 28–40.